

# TÌM HIỂU THỰC TRẠNG BIỂU HIỆN TÍNH TỰ LẬP CỦA TRẺ 3-4 TUỔI Ở TRƯỜNG MẦM NON HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN THỊ NHUNG\*

**Abstract:** The article presents situation of self-reliance of 3-4 year-old children at Preschool through results surveyed in preschools in Hanoi. The results are from observation of children's activities and evaluations of teachers about the level of self-reliance under the criteria for determining children independence. The article also mentions some factors affecting to the formation of children self-reliance and proposes measures to improve the efficiency of self-reliance education for preschool children.

**Keywords:** Self-reliance; preschoolers.

**T**ính tự lập (TTL) là một trong những phẩm chất quan trọng của nhân cách, đặc biệt ở trẻ mẫu giáo. Để chủ động phát triển TTL cho trẻ em ngay từ tuổi mẫu giáo, nhằm phát huy tối đa tiềm năng của trẻ thì việc tìm hiểu, đánh giá về thực trạng công tác giáo dục TTL cho trẻ ở các trường mầm non (MN) là một vấn đề cấp thiết. Từ đó, có thể đề xuất cho các nhà giáo dục một số biện pháp giáo dục cụ thể, có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục toàn diện cho trẻ tại các trường MN.

## 1. TTL của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi

Về bản chất, TTL là phẩm chất nhân cách được nhìn nhận trên cơ sở cá nhân có nhu cầu, kĩ năng và tự lực giải quyết những nhiệm vụ đặt ra, tự tìm kiếm cách thức để giải quyết chúng một cách tự tin. Phẩm chất đó được hình thành trong quá trình chủ động tham gia vào hoạt động.

Hiểu một cách chung nhất, *TTL được xem là một trong những phẩm chất của nhân cách, được hình thành trong quá trình hoạt động của cá nhân, thể hiện mối quan hệ với các sự vật, hiện tượng, với người khác và với bản thân. Nó thể hiện qua thái độ tự giác, tự tin, khả năng tự đặt mục đích, nhiệm vụ, kế hoạch hành động, tự điều khiển bản thân với sự nỗ lực cao về trí tuệ, thể lực, tình cảm và ý chí trong quá trình tự hoạt động nhằm thoả mãn nhu cầu bản thân và mang ý nghĩa xã hội.*

*Các giai đoạn phát triển hành vi tự lập của trẻ 3-4 tuổi:* Theo các nhà tâm lí học Xô viết (N.K.Krupxkaia, Liublinskaja...) hành vi tự lập của trẻ nhỏ phát triển qua các giai đoạn sau: *Giai đoạn bắt chước* - Hoạt động của trẻ lúc này mang tính chất cá nhân => *Giai đoạn tái tạo* - TTL của trẻ lúc này mang màu sắc tái tạo => *Giai đoạn sáng tạo* - TTL lúc này đã mang sắc thái sáng tạo và trở thành chuẩn mực, quy định hành vi tự lập của trẻ 3-4 tuổi.

*Các tiêu chí đánh giá biểu hiện TTL của trẻ mẫu giáo 3-4 tuổi.* Để đánh giá về mức độ biểu hiện của TTL ở trẻ mẫu giáo, chúng tôi tiếp cận trên cơ sở các giai đoạn phát triển hành vi tự lập để đề xuất 3 tiêu chí sau:

- *Tiêu chí 1: Tự ý thức và nhu cầu khẳng định mình, tích cực, chủ động, tự tin, bao gồm các nội dung cơ bản là:* + Tự chơi đồ chơi; + Tự dùng thìa, đĩa lấy thức ăn và tự ăn; + Tự mặc, cởi quần áo; + Tự lựa chọn trò chơi và rủ các bạn cùng chơi; + Tự đánh răng; + Tự thu dọn giường chiếu trước và sau khi ngủ; + Tự đi vệ sinh; + Khi dùng đồ vật của người khác biết xin phép.

- *Tiêu chí 2: Sự quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và khả năng tự kiểm tra, đánh giá, bao gồm các nội dung cơ bản là:* + Luôn hoàn thành không bỏ dở công việc; + Không chán nản thất vọng khi gặp khó khăn; + Có thể làm một việc gì đó trong thời gian tương đối dài; + Đòi thực hiện lại công việc của mình khi chưa thành công.

- *Tiêu chí 3: Một số biểu hiện mang tính sáng tạo, bao gồm các nội dung:* + Nghĩ ra những trò chơi độc đáo để hấp dẫn các bạn cùng chơi; + Thích các hoạt động tạo hình, chơi theo chủ đề tự do; + Thích xếp hình theo ý tưởng riêng; + Biết tự kể chuyện theo tranh; + Biết dùng ngôn ngữ điệu bộ để cho câu chuyện thêm sinh động.

Như vậy, TTL là một chỉ số phát triển của nhân cách trẻ, được hình thành và phát triển qua các hoạt động khác nhau. Lúc đầu, phẩm chất tự lực của trẻ mang tính bất chước, để thoả mãn nhu cầu cá nhân, sau đó chuyển dần sang mang tính tái tạo và sáng tạo, đáp ứng nhu cầu tập thể và xã hội. Các nhà giáo dục cần nắm rõ quá trình hình thành và phát triển TTL cho trẻ để có những phương pháp, biện pháp tác động phù hợp, khuyến khích khả năng tự lập và giúp trẻ hình thành TTL, góp phần phát triển và hoàn thiện nhân cách của trẻ.

\* Trưởng Cao đẳng Sư phạm Trung ương

## 2. Thực trạng biểu hiện TTL của trẻ ở trường MN hiện nay

**2.1. Khảo sát thực trạng một số biểu hiện của trẻ 3-4 tuổi về TTL.** Để tìm hiểu về thực trạng biểu hiện TTL của trẻ ở các trường MN hiện nay, năm học 2014-2015, chúng tôi đã tiến hành khảo sát một số trường MN trên địa bàn TP. Hà Nội (Trường MN Ánh Sao, Trường MN Vạn Phúc, Trường MN Hoa Hồng, Trường MN Sơn Ca, Trường MN Vimeco) và thu được kết quả như sau:

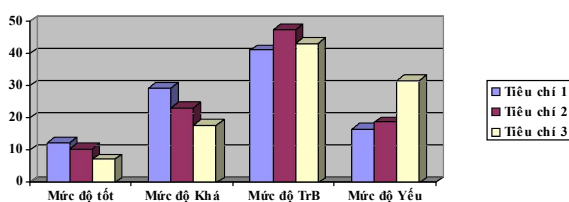
**2.1.1. Quan sát, đánh giá mức độ thực hiện các biểu hiện của TTL ở trẻ:**

- Nội dung đánh giá: Quan sát biểu hiện TTL của 95 trẻ 3-4 tuổi tại một số trường MN trên địa bàn thành phố Hà Nội thông qua 3 tiêu chí chính, và các tiêu chí thành phần (các nội dung chính, thường xuyên được biểu hiện ở trẻ khi học, khi chơi, khi nghỉ ngơi).

- Phương pháp đánh giá: Quan sát trực tiếp qua các hoạt động sinh hoạt hàng ngày của trẻ, dựa vào các tiêu chí trên và lập bảng quan sát, với thang đánh giá gồm 4 mức độ: Tốt - Khá - Trung bình và Yếu (bảng 1 và sơ đồ 1)

**Bảng 1. Thực trạng biểu hiện TTL của trẻ ở trường MN**

Nội dung tiêu chí	Mức độ biểu hiện							
	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1. Tự ý thức và nhu cầu khẳng định mình, tích cực, chủ động, tự tin	12	12,6	28	29,5	39	41,1	16	16,8
2. Sự quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và khả năng tự kiểm tra, đánh giá	10	10,5	22	23,2	45	47,4	18	18,9
3. Một số biểu hiện mang tính sáng tạo	7	7,3	17	17,9	41	43,2	30	31,6



**Sơ đồ 1. Kết quả quan sát, đánh giá về biểu hiện TTL của trẻ mẫu giáo**

Theo bảng 1 và sơ đồ 1 về kết quả quan sát trên trẻ cho chúng ta thấy: Biểu hiện TTL của trẻ giữa các mức độ là không đều nhau, giữa các tiêu chí cũng không đều nhau, cụ thể là:

- Biểu hiện TTL của trẻ ở mức độ tốt không nhiều (Tiêu chí 1 là 12,6%, tiêu chí 2 là 10,5% và tiêu chí 3 là 7,3%), trong đó tiêu chí 3 có số trẻ đạt mức độ tốt là thấp nhất.

- Biểu hiện TTL của trẻ ở mức độ trung bình và yếu còn nhiều (tiêu chí 1 có 41,1% trung bình, 16,8% yếu; tiêu chí 2 có 47,4% trung bình, 18,9% yếu; tiêu chí 3 có 43,2% trung bình và 31,6% yếu); theo đó, mức độ biểu hiện TTL ở trẻ đạt tỉ lệ thấp ở cả 3 tiêu chí và đặc biệt là các biểu hiện mang tính sáng tạo đạt ở mức độ yếu chiếm tỉ lệ cao nhất.

Qua quan sát và kết quả được tổng hợp cho thấy: TTL ở đa số trẻ mẫu giáo còn ở mức độ thấp, chủ yếu mới chỉ dừng lại ở tiêu chí biết tự ý thức và nhu cầu khẳng định mình, tích cực, chủ động, tự tin; các tiêu chí thể hiện sự quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và khả năng tự kiểm tra, đánh giá và tính sáng tạo còn yếu. Cụ thể từng nội dung theo các tiêu chí được thể hiện qua bảng 2.

**Bảng 2. Kết quả đánh giá biểu hiện TTL của trẻ thông qua các hoạt động thường xuyên thực hiện ở trường MN**

Nội dung tiêu chí	Mức độ biểu hiện							
	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
<b>I. Tự ý thức và nhu cầu khẳng định mình, tích cực, chủ động, tự tin</b>								
Tự chơi đồ chơi	25	26,3	31	32,6	23	24,2	16	16,8
Tự mặc, cởi quần áo	11	11,6	33	34,7	27	28,4	24	25,3
Tự đánh răng	9	9,5	28	29,5	34	35,8	24	25,3
Tự đi vệ sinh	9	9,5	30	31,6	32	33,7	24	25,3
Tự dùng thìa, đĩa lấy thức ăn và tự ăn	11	11,6	25	26,3	33	34,7	26	27,4
Tự lựa chọn trò chơi và rủ các bạn cùng chơi	12	12,6	27	28,4	29	30,5	27	28,4
Tự thu dọn giường chiếu trước và sau khi ngủ	9	9,5	21	22,1	32	33,7	33	34,7
Khi dùng đồ vật của người khác biết xin phép	9	9,5	20	21,1	31	32,6	35	36,8
<b>II. Sự quyết tâm thực hiện nhiệm vụ đã đề ra và khả năng tự kiểm tra, đánh giá</b>								
Luôn hoàn thành, không bỏ dở công việc	7	7,4	21	22,1	31	32,6	36	37,9
Không chán nản thất vọng khi gặp khó khăn	7	7,4	28	29,5	29	30,5	31	32,6
Có thể làm một việc gì đó trong thời gian tương đối dài	7	7,4	29	30,5	29	30,5	30	31,6
Đòi thực hiện lại công việc của mình khi chưa thành công	6	6,3	24	25,3	31	32,6	34	35,8
<b>III. Một số biểu hiện mang tính sáng tạo</b>								
Nghỉ ra những trò chơi độc đáo để hấp dẫn các bạn cùng chơi	5	5,3	31	32,6	24	25,3	35	36,8
Thích các hoạt động tạo hình, chơi theo chủ đề tự do	6	6,3	29	30,5	32	33,7	28	29,5
Thích xếp hình theo ý tưởng riêng	8	8,4	29	30,5	27	28,4	31	32,6
Biết tự kể chuyện theo tranh	5	5,3	31	32,6	24	25,3	35	36,8
Biết dùng ngôn ngữ điệu bộ để cho câu chuyện thêm sinh động	9	9,5	33	34,7	31	32,6	22	23,2

Như vậy, qua quan sát, các nội dung biểu hiện trong tiêu chí 1 đã được nhiều trẻ thực hiện ở mức khá, tốt, tuy nhiên số trẻ thực hiện còn yếu tập trung vào ba nội dung biểu hiện là: Khi dùng đồ vật của người khác biết xin phép (36,8%); Tự thu dọn giường chiếu trước và sau khi ngủ (34,7%) và Tự lựa chọn trò chơi và rủ các bạn cùng chơi (28,4%). Đối với các biểu hiện trong tiêu chí 2 và 3 số trẻ có biểu hiện tốt, khá ở mức giảm hơn trong khi số trẻ thực hiện ở mức trung bình và yếu đạt cao, cụ thể: có 37,9% trẻ luôn luôn không hoàn thành nhiệm vụ, bỏ dở công việc và có tới 35,8% trẻ không Đòi thực hiện lại công việc của mình khi chưa thành công (thể hiện ở số trẻ thực hiện ở mức độ yếu), 36,8% trẻ không nghĩ ra những trò chơi độc đáo để hấp dẫn các bạn cùng chơi, không biết tự kể chuyện theo tranh...

**2.1.2. Đánh giá về mức độ biểu hiện của TTL thông qua đánh giá của giáo viên (GV) MN về 3 tiêu chí,** chúng tôi đã dùng phiếu xin ý kiến đánh giá của GV trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ MN tại các lớp ở một số trường MN trên địa bàn TP. Hà Nội. Chúng tôi xin ý kiến đánh giá của GV về 10 lớp với tổng số 333 trẻ, kết quả thu được như sau:

**Bảng 3. Kết quả đánh giá của GV về biểu hiện TTL của trẻ theo các tiêu chí**

Kết quả trẻ thể hiện TTL theo các tiêu chí					
Tiêu chí 1		Tiêu chí 2		Tiêu chí 3	
Số lượng trẻ	Tỉ lệ	Số lượng trẻ	Tỉ lệ	Số lượng trẻ	Tỉ lệ
162	48,6%	106	31,8%	65	19,5%

Từ kết quả trên cho thấy, theo đánh giá của GV trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ, đánh giá về biểu hiện TTL cho trẻ ở các tiêu chí đều thấp và không đồng đều giữa các tiêu chí. Tiêu chí 1 có 48,6% số trẻ đạt được biểu hiện này; Ở tiêu chí 2, số trẻ đạt được ít hơn, chỉ có 31,8%. Điều này cho thấy, khả năng tự lập trong khả năng tự kiểm tra, đánh giá của trẻ còn thấp, trẻ cũng chưa thực sự quyết tâm thực hiện những nhiệm vụ đã đề ra. Ở tiêu chí thứ 3 có rất ít trẻ bộc lộ khả năng trong tiêu chí này, đây là tiêu chí “nâng cao” vì đòi hỏi trẻ không những tự lập trong hành động mà còn biết sáng tạo ra những hoạt động trong những tình huống mới, chỉ có 19,5% trẻ bộc lộ được khả năng này.

Qua kết quả, chúng tôi có thể nhận thấy, trẻ chưa tự tin khi tham gia vào các hoạt động, chưa thể hiện khả năng tự lập của mình. Môi trường hoạt động chưa phát huy tác dụng của mình, chưa làm cho trẻ thực sự thích thú và chưa thật phù hợp với trẻ, đồ dùng đồ chơi không mang tính chất “mở” vì vậy trẻ thường không phải tư duy nhiều khi sử dụng đồ dùng, đồ

chơi. Hầu hết trẻ biết chơi theo nhóm nhưng sự hợp tác trong nhóm còn yếu, thường trẻ chỉ chơi cạnh nhau chứ chưa biết hợp tác với nhau. Khả năng đánh giá quá trình tham gia hoạt động của trẻ còn thấp, có một phần nhỏ trẻ biết tự đánh giá nhưng hầu hết sử dụng ngôn ngữ theo khuôn mẫu của GV chứ chưa phải ý kiến, cảm xúc của cá nhân trẻ. Khi điều kiện thay đổi, hoặc gặp tình huống xảy ra, khả năng thích nghi của trẻ chưa cao, nhiều trẻ thường chán nản bỏ lửng hoạt động của mình vì chưa tự tìm được cách giải quyết và cũng không nhờ sự vào cuộc của GV hay bạn cùng tham gia. Điều này là do kinh nghiệm thực tiễn của trẻ còn chưa nhiều, chưa phong phú. Do vậy, khi tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ GV cần khảo sát đối tượng để biết rõ về khả năng, kinh nghiệm, tâm lí của trẻ... phương pháp theo sát đối tượng thì GV sẽ lập được những kế hoạch hoạt động cho trẻ hiệu quả hơn.

**2.2. Khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến biểu hiện về TTL của trẻ 3-4 tuổi**

Để tìm hiểu về thực trạng một số yếu tố ảnh hưởng đến biểu hiện TTL của trẻ ở các trường MN hiện nay, chúng tôi đã tiến hành khảo sát 30 GV tại một số trường MN trên địa bàn TP. Hà Nội về một số yếu tố mà chúng tôi cho là cơ bản, cần thiết, có ảnh hưởng, tác động nhiều nhất tới trẻ (xem **bảng 4**):

**Bảng 4. Kết quả khảo sát về mức độ ảnh hưởng của một số yếu tố đến sự hình thành TTL của trẻ mẫu giáo**

Yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng					
	Nhiều		Bình thường		Ít/Không ảnh hưởng	
	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
Nhận thức của GV	21	70	8	26,7	1	3,3
Phương pháp của GV	23	76,7	5	16,7	2	6,7
Nội dung giáo dục của GV về TTL	23	76,7	6	20	1	3,3
Tổ chức các hoạt động giáo dục trên lớp	23	76,7	5	16,7	2	6,7
Nhận thức của trẻ	23	76,7	6	20	1	3,3
Quá trình chăm sóc, giáo dục của gia đình	21	70	8	26,7	1	3,3
Không khí lớp học, bạn cùng lớp, cùng chơi	20	66,7	9	30	1	3,3

Như vậy, qua khảo sát cũng có thể cho thấy, đánh giá của GV các trường MN cũng trùng khớp với đề xuất của chúng tôi về các yếu tố có ảnh hưởng đến biểu hiện TTL của trẻ ở trường MN, đại đa số các GV được hỏi đều cho rằng các yếu tố đều có ảnh hưởng

nhiều, đặc biệt là về nội dung giáo dục của GV về TTL cho trẻ và nhận thức của trẻ (hai yếu tố này đều có 76,7% GV cho rằng có ảnh hưởng nhiều và chỉ có 1 ý kiến GV cho rằng là ít/không ảnh hưởng). GV hoặc các nhà giáo dục bên cạnh phân tích, đánh giá về thực trạng các biểu hiện của TTL ở trẻ thì việc xem xét, chú ý đến các yếu tố có tác động, ảnh hưởng nhất định đến các biểu hiện của trẻ là cần thiết, quan trọng, sẽ đưa ra được các biện pháp giáo dục toàn diện, có hệ thống, hiệu quả.

**2.3. Đánh giá chung về thực trạng biểu hiện TTL của trẻ 3-4 tuổi ở trường MN.** Từ kết quả quan sát và khảo sát về thực trạng biểu hiện TTL ở trẻ, chúng tôi rút ra những nhận xét về thực trạng như sau:

**2.3.1. Ưu điểm:** - Về mặt nhận thức, hầu hết các GV đã nhận ra được khái niệm và biểu hiện TTL của trẻ, họ hiểu được vai trò của người GV trong việc tổ chức môi trường hoạt động cho trẻ, chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi phù hợp, hấp dẫn nhằm kích thích sự phát triển TTL của trẻ. Các GV đều rất chú ý đến việc tạo ra các đồ dùng đồ chơi theo các chủ điểm trong các hoạt động sinh hoạt hàng ngày; - GV cũng đã chú ý đưa vào các nội dung giáo dục TTL cho trẻ mẫu giáo, đã tổ chức các hình thức giáo dục tương đối phù hợp với lứa tuổi trẻ; - GV đã sử dụng được một số biện pháp giáo dục TTL cho trẻ ở trường MN.

**2.3.2. Hạn chế:** - Số lượng trẻ có biểu hiện TTL còn thấp, những biểu hiện này chủ yếu tập trung ở tiêu chí 1, có rất ít trẻ có khả năng tái tạo và tự sáng tạo (tiêu chí 2, 3); - Nhiều khi GV còn tự thực hiện các hoạt động hộ trẻ cho nhanh chóng hoặc để đảm bảo các hoạt động đó được tốt hơn vì cho rằng trẻ làm vụng về; - Một số GV không hiểu đầy đủ về việc giáo dục và rèn luyện TTL cho trẻ, họ chỉ quan tâm nhiều đến môi trường khi tổ chức học và chơi cho trẻ mà ít quan tâm đến những hoạt động sinh hoạt hàng ngày của trẻ; - Các đồ dùng, đồ chơi chuẩn bị cho các hoạt động học tập hay vui chơi cho trẻ thường là làm một lần như một khung có sẵn cho cả một năm học, một vài chủ điểm GV có thay mới đồ dùng, đồ chơi cho trẻ nhưng số lượng chưa nhiều, chưa thật đầy đủ, đồ chơi không mang tính chất "mở", các đồ dùng trong các sinh hoạt hàng ngày chưa phù hợp với khả năng của trẻ về kích thước, về vị trí sử dụng, về môi trường với hành động mà trẻ cần thực hiện; - Khi tổ chức các hoạt động sinh hoạt hàng ngày GV chỉ mới đề cập và quan tâm nhiều đến việc tổ chức đồ dùng, đồ chơi, thiết kế các khu vực vui chơi nhưng chưa chú ý đến tâm lí hoạt động cho trẻ. Mỗi quan hệ tương hỗ trẻ - trẻ, trẻ - nhóm trẻ, trẻ - GV còn bị hạn chế.

### 3. Kết luận và kiến nghị

Tự lập rất cần chú ý để được rèn luyện phát huy từ lứa tuổi mẫu giáo, bởi vì đây là những năm tháng đầu đời, là nền móng cho cả tương lai sau này. Công tác giáo dục TTL cho trẻ rất cần sự phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường. Quá trình giáo dục phải giúp phát triển ở trẻ một số nét tính cách, phẩm chất và năng lực như mạnh dạn, tự tin, tự lập, sáng tạo, linh hoạt, dễ hòa nhập, dễ chia sẻ, dễ hợp tác... tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ tham gia vào cuộc sống. Có thể nói TTL có ý nghĩa lớn đối với cuộc sống và mọi hoạt động của chính trẻ ở cả hiện tại và trong tương lai. Trên cơ sở khảo sát, đánh giá về thực trạng biểu hiện TTL của trẻ ở trường MN, chúng tôi đề xuất, kiến nghị đối với các nhà giáo dục nhằm cải tiến và nâng cao hiệu quả của việc giáo dục TTL cho trẻ ở một số trường MN, cụ thể như sau: **Cần tăng cường tổ chức trò chơi đóng vai có chủ đề** (như: Khuyến khích trẻ tự tổ chức chơi, tự đưa ra ý tưởng, điều khiển quá trình chơi; Tạo tình huống, kích thích trẻ tự giải quyết các vấn đề trong quá trình chơi; Dạy trẻ làm đồ dùng, đồ chơi và làm phong phú môi trường chơi); **Cần có biện pháp hình thành ở trẻ kĩ năng hoạt động tự lập với những việc trong khả năng của trẻ** (như: Kiên quyết để trẻ tự thực hiện những công việc trong khả năng của mình như tự đi giày, đi dép, tự mặc quần áo, tự tay rửa mặt, tự xúc khi ăn cơm...); **Tạo cơ hội cho trẻ tự lực trong hoạt động có thể được bắt đầu từ việc lôi cuốn trẻ vào các hoạt động đa dạng; Giao việc cho trẻ: Khi giao việc cho trẻ, cũng như khi trẻ thực hiện công việc, cần động viên trẻ và làm cho trẻ ý thức được ý nghĩa xã hội của công việc để trẻ có thái độ tích cực đối với công việc đó); Cần thường xuyên cho trẻ luyện tập các hoạt động vừa sức để hình thành ở trẻ kĩ năng và thói quen tự hoạt động.**

Muốn giáo dục TTL cho trẻ, phải đặt trẻ trong những tình huống cuộc sống cần phải thể hiện liên tục các hành vi tự lập. Bởi vì, cơ sở của việc tự rèn luyện thói quen tự hoạt động cho trẻ nhỏ là hoàn cảnh sống hiện thực, là tình huống cụ thể mà người lớn nói chung và các GV ở trường nói riêng thiết kế ra, tổ chức và đưa trẻ vào đó, nhằm tạo điều kiện để trẻ có cơ hội lựa chọn và thực hiện những hành động đúng chuẩn mực trong các tình huống khác nhau. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Chúng (1982). *Phương pháp thống kê toán học trong khoa học giáo dục*. NXB Giáo dục.
- [2] Gael Lindenfield (2000). *Giúp trẻ tự tin*. NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh.
- [3] Ngô Hải Khê (2012). *Phương án Giáo dục sớm*. NXB Dân trí.
- [4] Nguyễn Ánh Tuyết (2005). *Giáo dục mầm non - những vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Giáo dục.
- [5] V.X. Mulhina - Vengher (1980) (người dịch: Thế Trường). *Tâm lí học mẫu giáo*. NXB Giáo dục.